TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44/ 2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2026/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị Vân A, sinh ngày 29/10/1993; Căn cước công dân số: 0371930008xx cấp ngày 25/4/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: anh Tô Văn P, sinh ngày 17/10/1992; Căn cước công dân số: 0370920068xx cấp ngày 29/4/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Vân A và anh Tô Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Vũ Thị Vân A và anh Tô Văn P thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Tô Hương G, sinh ngày 03/9/2018 và cháu Tô Ánh C, sinh

ngày 01/10/2021 cho chị Vũ Thị Vân A được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Tô Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung cho chị Vũ Thị Vân A hàng tháng với mức 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) cho mỗi cháu mỗi tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi các cháu thành niên.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị Vũ Thị Vân A có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền anh Tô Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng anh Tô Văn P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về tài sản: Chị Vũ Thị Vân A và anh Tô Văn P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Vân A nhận nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và nhận nộp thay cho anh Tô Văn P số tiền án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí chị đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001181 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình.
- Phòng THADS khu vực 4 - Ninh Bình.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Nhật Trung